

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **246/2021/HS-ST**
Ngày 20- 8 - 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Việt Thống và bà Nguyễn Thị Bạ

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Khang Ê Ban- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 203/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Võ Thanh T ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 30 tháng 7 năm 1975; tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: 127 D, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai;

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lái xe;

Con ông: Võ Đình V (Đã chết); Con bà: Trương Thị T; có vợ là Trần Thị Ngọc T; có 02 con, con lớn sinh năm: 2008, con nhỏ sinh năm: 2013;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 15/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện N, Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 09/3/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – có mặt.

2. Trần Đình K ; Tên gọi khác: Cu Đ; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 6 năm 1972, tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: Hẻm 313 L, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe;

Con ông: Trần Đình Đ (Đã chết); Con bà: Võ Thị Đ, sinh năm: 1954; có vợ là Võ Thị H; có 03 người con, con lớn nhất sinh năm: 1994, con nhỏ nhất sinh năm:

2003;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 27/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai, xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 09/3/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – có mặt.

3. Nguyễn Tấn T1 ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 03 tháng 6 năm 1979, tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: Làng N, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe;

Con ông: Nguyễn T; Con bà: Lê Thị H; Có vợ là Võ Thị Kim C, có 02 con, con lớn sinh năm: 2005, con nhỏ sinh năm: 2013;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 28/8/2001 bị công an huyện K, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “cố ý gây thương tích”, số tiền 50.000đồng; Ngày 27/3/2006 bị công an huyện K, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “vận chuyển lâm sản trái phép”, số tiền 12.000.000đồng.

Ngày 10/6/2010 bị Tòa án nhân dân huyện K, Gia Lai xử phạt 10 tháng cải tạo không giam giữ về tội “vi phạm quy định về khai thác và bảo vệ rừng”, bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 09/3/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – có mặt.

4. Đặng Quang V ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1987, tại tỉnh Bình Định;

Nơi cư trú: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lái xe;

Con ông: Đặng Minh D, (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị D; có vợ là Nguyễn Thị Thuý K; có 01 con, sinh năm: 2018;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 09/3/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

5. Lê Thành S Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 02 tháng 02 năm 1968, tại tỉnh Long An;

Nơi cư trú: Hẻm 313 L, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông: Đặng Văn G, (Đã chết); Con bà: Lê Thị Đ, (Đã chết); Có vợ là Lê Thị Thanh H; có 02 con, con lớn sinh năm: 1995, con nhỏ sinh năm: 2000;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày

09/3/2021 cho đến nay – có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Đức Th

Địa chỉ: Số 18 đường 10 xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk- vắng mặt

2. Ông Hoàng Trung T

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/02/2021, Lê Thành S và Trần Đình K , Võ Thanh T và Nguyễn Tấn T1 trong khi chờ bốc hàng, tất cả đi đến phòng trọ 18B, địa chỉ số 18 đường 10, xã C, thành phố B , tỉnh Đắk Lắk để nghỉ thì S đi mua 02 bộ bài Tây 52 lá bài, rồi rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi bài Phỏm thắng thua bằng tiền. T lấy 01 chiếc chăn bằng vải màu xanh, có hoa văn nhiều màu trong phòng trọ trải ra để đánh bạc. Các con bạc thỏa thuận người về nhất thắng ba người còn lại, về nhì thua 20.000 đồng, về ba thua 40.000 đồng, về chót thua 60.000 đồng, người bị cháy (không có phỏm) thua 80.000đồng, ăn quân bài đầu 20.000đồng, ăn quân bài thứ hai 40.000đồng, ăn quân thứ ba đền làng, ù thường mỗi người thua 100.000đồng, ù tròn mỗi người thua 200.000đồng, tứ quý cá thắng mỗi người 200.000đồng, mỗi quân bài cá thua 20.000đồng. Sau đó, Đặng Quang V đến ngồi ngoài xem, khoảng 05 phút sau, Sang nghỉ đi công việc và nhường lại tụ cho V tiếp tục đánh bạc cùng Thành, Khiêm và Tùng đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Tấn T1 , Võ Thanh T , Trần Đình K , Đặng Quang V đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, cùng tang vật.

Tạm giữ tại sòng bạc gồm: 02 bộ bài tứ lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng, 01 chiếc chăn bằng vải màu xanh, có hoa văn nhiều màu đều là các công cụ sử dụng đánh bạc.

Tạm giữ trên người các con bạc những tài sản gồm:

- Đặng Quang V : Số tiền 2.280.000 đồng dùng đánh bạc; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, số imei: 353041093968151 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1203, màu đen, số imei: 357732108782860.

- Nguyễn Tấn T1 : Số tiền 420.000 đồng dùng đánh bạc; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s, màu đen, số imei: 354994117194072 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1192, màu đen, số imei: 359002141070253.

- Trần Đình K : Số tiền 2.660.000 đồng dùng đánh bạc và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus, màu xám, số imei: 353287074638236.

- Võ Thanh T : Số tiền 10.215.000 đồng dùng đánh bạc và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A12, màu xanh, số imei: 351162968193642.

- Lê Thành S tự nguyện giao nộp số tiền 1.140.000 đồng dùng đánh bạc còn lại.

Hình thức đánh bài phỏm: Các con bạc sử dụng bộ bài Tây 52 lá bài, mỗi lá bài gồm phần số và phần chất. Phần số được ký hiệu từ nhỏ đến lớn gồm A (gọi là Át hoặc Xi), các số tự nhiên từ 2 đến 10, J (gọi là Bồi), Q (gọi là Đầm), K (gọi là Già)

tương ứng với số điểm từ 01 đến 13. Phần chất được chia thành các chất “Bích”, “Chuồn”, “Rô”, “Cơ”. Phỏm được tạo thành từ 03 quân bài liên tiếp nhau trở lên cùng chất, hoặc 03 hay 04 lá bài cùng số khác chất. Bắt đầu ván bài, tụ của người chia bài được chia 10 lá bài, 03 tụ còn lại mỗi tụ được chia 09 lá bài, số bài dư còn lại sau khi chia được bỏ ra giữa 04 người chơi để bốc gọi là bài nọc. Người chia bài là người đánh đầu tiên và đánh một lá bài bất kì của mình qua cho người được chia bài tiếp theo, người này có quyền ăn lá bài này kết hợp với bài của mình tạo thành Phỏm và đánh bất kì lá bài nào của mình cho người được chia kế tiếp, nếu người này không ăn lá bài này thì bốc 01 lá bài ở giữa, cứ như vậy xoay vòng cho hết 04 vòng. Kết thúc ván bài, người nào có Phỏm và số điểm thấp nhất thì về nhất, tương tự người về nhì, ba, bét. Điểm được tính bằng tổng số điểm của các lá bài không tạo thành Phỏm. Người nào không có Phỏm gọi là Cháy và về bét, người nào có 09 quân tạo thành Phỏm gọi là Ù, có 10 quân tạo thành Phỏm gọi là Ù tròn. Khi có người Ù hoặc Ù tròn thì ván bài kết thúc và người đó về nhất. Tứ quý là 04 lá bài giống nhau về phần số, Tứ quý cá là bài có 04 lá bài cá.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận:

Nguyễn Tấn T1 khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/02/2021, T1 và Trần Đình K, Võ Thanh T và Lê Thành S rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi bài Phỏm thắng thua bằng tiền tại phòng trọ 18B, địa chỉ số 18 đường 10, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. T1 đem theo số tiền 360.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Sau khi S nghỉ đi công việc thì Đặng Quang V vào chơi thay tụ của S tiếp tục đánh bạc cùng T1, K và T. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang T1, K, T, V đang đánh bạc. Tạm giữ trên người T1 số tiền đánh bạc là 420.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1192, màu đen không sử dụng đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt quả tang, T1 đánh thắng số tiền 60.000 đồng.

Võ Thanh T khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/02/2021, T và Trần Đình K, Nguyễn Tấn T1 cùng Lê Thành S rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi bài Phỏm thắng thua bằng tiền tại phòng trọ 18B, địa chỉ số 18 đường 10, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. T đem theo số tiền 10.215.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Sau khi S nghỉ đi công việc thì Đặng Quang V vào chơi thay tụ của S tiếp tục đánh bạc cùng T1, K và T. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang T1, K, T, V đang đánh bạc. Tạm giữ trên người của T số tiền đánh bạc là 10.215.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu xanh không sử dụng đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt quả tang, T không thắng, không thua.

Trần Đình K khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/02/2021, K và Nguyễn Tấn T1, Võ Thanh T và Lê Thành S rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi bài Phỏm thắng thua bằng tiền tại phòng trọ 18B, địa chỉ số 18 đường 10, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. K đem theo số tiền 2.500.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Sau khi S nghỉ đi công việc thì Đặng Quang V vào chơi thay tụ của S tiếp tục đánh bạc cùng T1, K và T đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang T1, K, T, V đang đánh bạc. Tạm giữ trên người của K số tiền đánh bạc là 2.660.000

đồng là tiền K dùng để đánh bạc, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu xám không sử dụng đánh bạc. Tính đến thời điểm bị bắt quả tang, K thắng số tiền 160.000 đồng.

Lê Thành S khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/02/2021, S và Trần Đình K, Võ Thanh T và Nguyễn Tấn T1 rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi bài Phỏm thắng thua bằng tiền tại phòng trọ 18B, địa chỉ số 18 đường 10 xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. S đem theo số tiền 1.240.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Sau đó, Đặng Quang V đến ngồi ngoài xem. Khoảng 05 phút sau, S nghỉ đi công việc và nhường lại tụ cho V tiếp tục đánh bạc cùng T1, K và T. Lúc này, số tiền đánh bạc còn lại trên người S là 1.140.000 đồng. Tại thời điểm nghỉ thì S đánh thua số tiền 100.000 đồng.

Đặng Quang V khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 27/02/2021, V đi bộ đến phòng trọ số 18B, địa chỉ số 18 đường 10, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì thấy Nguyễn Tấn T1, Võ Thanh T, Lê Thành S và Trần Đình K đang chơi đánh bạc dưới hình thức chơi bài Phỏm được thua bằng tiền. Lúc này, V ngồi ngoài xem đánh bạc. Khoảng 05 phút sau, Sang nghỉ đi công việc thì V vào chơi thay vị trí của S tiếp tục đánh bạc với T1, K và T, V đem theo số tiền 2.400.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang T1, K, T và V đang đánh bạc. Tạm giữ trên người V số tiền đánh bạc là 2.280.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1203, màu đen không sử dụng đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt quả tang, V đánh thua số tiền 120.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 237/CT-VKSTP.BMT ngày 12/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố các bị cáo Đặng Quang V, Nguyễn Tấn T1, Võ Thanh T, Trần Đình K và Lê Thành S phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và bản Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và các bị cáo không khai thêm tình tiết nào mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đặng Quang V, Nguyễn Tấn T1, Võ Thanh T, Trần Đình K và Lê Thành S phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Thanh T mức án từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đình K mức án từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T1 mức án từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình

sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thành S từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Quang V từ 25.000.000đồng - 30.000.000đồng
Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với số tiền 16.715.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, số imei: 353041093968151; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1203, màu đen, số imei: 357732108782860 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo Đặng Quang V ; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s, màu đen, số imei: 354994117194072; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1192, màu đen, số imei: 359002141070253 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo Nguyễn Tấn T1 ; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus, màu xám, số imei: 353287074638236 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo Trần Đình K ; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A12, màu xanh, số imei: 351162968193642 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo Võ Thanh T . Các tài sản nêu trên các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 15/6/2021 Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp nhận sử dụng.

Đối với chiếc chăn bằng vải màu xanh, có hoa văn nhiều màu. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Hoàng Trung T , anh T không biết việc các bị cáo sử dụng chiếc chăn này để làm công cụ đánh bạc, đồng thời anh T không yêu cầu nhận lại, do không còn giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng, là công cụ được các bị cáo sử dụng đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với địa điểm đánh bạc là căn phòng trọ số 18B tại địa chỉ số 18 đường 10 , xã C, thành phố B. Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Đức T. Ngày 10/01/2021, ông T cho anh Hoàng Trung T là nhân viên của Công ty Vận tải T thuê để cho các lái xe vận tải đến Công ty Vận tải T chờ hàng nghỉ ngơi và hàng ngày không khóa cửa. Việc các bị cáo sử dụng căn phòng làm địa điểm đánh bạc, ông T và anh T đều không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông T và anh T đồng thời không kê biên căn phòng nêu trên là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Văn V là người đã bán cho Lê Thành S 02 bộ bài Tây 52 lá bài với giá 14.000đồng, tuy nhiên ông V không biết S dùng vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông V là phù hợp.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của bị cáo Đặng Quang V và người có quyền nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Xét thấy bị cáo V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; tại cơ quan điều tra những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có lời khai đầy đủ, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ, tuy nhiên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới quá trình giải quyết vụ án. Do đó căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290; khoản 1 Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo V và những người có quyền nghĩa vụ liên quan.

[3]. Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 27/02/2021, tại phòng trọ số 18B địa chỉ số 18 đường 10, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, các bị cáo Đặng Quang V, Nguyễn Tấn T1, Võ Thanh T, Trần Đình K và Lê Thành S đã có hành vi đánh bạc, hình thức chơi bài Phỏm được thua bằng tiền đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 16.715.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố các bị cáo Đặng Quang V, Nguyễn Tấn T1, Võ Thanh T, Trần Đình K và Lê Thành S phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự, an toàn công cộng là tệ nạn xã hội cần được bài trừ. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi và hậu quả do hành vi của

mình gây ra. Song do ham lợi nhuận, coi thường pháp luật muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo thì mới đảm bảo phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trước mọi hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Không

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đặng Quang V , Nguyễn Tấn T1 , Võ Thanh T , Trần Đình K và Lê Thành S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Đặng Quang V và bị cáo Lê Thành S phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Trong vụ án này có 05 bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự tổ chức, phân công vai trò, nhiệm vụ cụ thể cho từng bị cáo mà là đồng phạm giản đơn nhưng vai trò và mức độ phạm tội của các bị cáo có khác nhau nên cần phân hóa để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp.

Bị cáo Võ Thanh T sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất và là người có nhân thân xấu nên cần áp dụng mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại phù hợp.

Bị cáo Trần Đình K tham gia đánh bạc với số tiền cao hơn bị cáo T1, bị cáo S và bị cáo V nên mức hình phạt cao hơn bị cáo T1, S và bị cáo V ; còn bị cáo S tham gia đánh bạc số tiền nhiều hơn bị cáo T1 nhưng bị cáo T1 là người có nhân thân xấu nên hình phạt của 02 bị cáo này là ngang nhau.

Với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Tấn T , Võ Thanh T , Trần Đình K ; Lê Thành S đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo Lê Thành S phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc của các bị cáo không lớn nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt giam mà cho các bị cáo cải tạo không giam giữ ở ngoài để các bị cáo tự rèn luyện mình dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe đối với các bị cáo. Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, do đó miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Đặng Quang V phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải với hành vi của mình, số tiền tham gia đánh bạc không lớn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5]. Các biên pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, số imei: 353041093968151; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1203, màu đen, số imei:

357732108782860 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo Đặng Quang V ; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s, màu đen, số imei: 354994117194072; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1192, màu đen, số imei: 359002141070253 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo Nguyễn Tấn T1 ; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus, màu xám, số imei: 353287074638236 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo Trần Đình K ; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A12, màu xanh, số imei: 351162968193642 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo Võ Thanh T . Các tài sản nêu trên các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên ngày 15/6/2021 Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp nhận sử dụng là phù hợp.

Đối với chiếc chăn bằng vải màu xanh, có hoa văn nhiều màu. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Hoàng Trung T , anh T không biết việc các bị cáo sử dụng chiếc chăn này để làm công cụ đánh bạc, đồng thời anh T không yêu cầu nhận lại, do không còn giá trị, nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 02 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng, là công cụ các bị cáo sử dụng đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với số tiền 16.715.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[6]. Đối với hành vi khác:

Đối với địa điểm đánh bạc là căn phòng trọ số 18B tại địa chỉ số 18 đường 10, xã C , thành phố B. Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Đức T, ngày 10/01/2021, ông T cho anh Hoàng Trung T là nhân viên của Công ty Vận tải T thuê để cho các lái xe vận tải đến Công ty Vận tải T chờ hàng nghỉ ngơi và hàng ngày không khóa cửa. Việc các bị cáo sử dụng căn phòng làm địa điểm đánh bạc, ông T và anh T đều không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông T và anh T đồng thời không kê biên căn phòng nêu trên là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Văn V là người đã bán cho bị cáo Lê Thành S 02 bộ bài Tây 52 lá bài, với giá 14.000đồng, tuy nhiên ông V không biết bị cáo S dùng vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông V là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo Đặng Quang V , Nguyễn Tấn T1 , Võ Thanh T , Trần Đình K và Lê Thành S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 321 Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố các bị cáo Đặng Quang V, Nguyễn Tấn T1, Võ Thanh T , Trần Đình K và Lê Thành S phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 02 năm cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 09/3/2021. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng

đối với bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Trần Đình K 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 09/3/2021. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 09/3/2021. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Thành S 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường UBND phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

-Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đặng Quang V 25.000.000đồng Sung Ngân sách nhà nước.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ giao bị cáo Võ Thanh T cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Giao bị cáo Nguyễn Tấn T1 cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Giao bị cáo Trần Đình K và bị cáo Lê Thành S cho Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 chặn bằng vải màu xanh, có hoa văn nhiều màu và 02 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 16.715.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2021 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)

3.Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đặng Quang V, Nguyễn Tấn T1, Võ Thanh T, Trần Đình K và Lê

Thành S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Mai